TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HS-ST
Ngày 18 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thu Hiền
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bạch Gương
Bà Phan Thị Sơn

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 152/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Sơn B, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1995 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Tổ E, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Rà R, sinh năm 1960 và bà Hữu Thị Ú, sinh năm 1964; bị cáo hiện đang chung sống như vợ chồng (chưa đăng ký kết hôn) cùng bà Đào Thanh N, sinh năm 2003; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Đỗ Văn Đ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Minh T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH T1

Địa chỉ: A N, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức H1 – Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Thu H2 – Chức vụ: Nhân viên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sơn B là tài xế lái xe ô tô chở hàng cho Công ty TNHH T1. Ngày 29/10/2022, B điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 15C-231.48 kéo theo sơ mi romooc BKS: 15R-119.26 đi chở hàng. Đến chiều, B điều khiển xe ô tô đỗ bên lề phải trên đường L (đầu xe hướng ra đường Quốc lộ 51, đuôi xe hướng ngược lại, đối diện phòng trọ của Sơn B) tại đoạn đường thuộc tổ E, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, khi đậu xe có bật tín hiệu cảnh báo rồi đi bộ về phòng trọ của B ở gần đó nghỉ ngơi.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, ông Đỗ Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS: 72E1-397.13 lưu thông trên đường L theo hướng từ khu phố V đi ra Quốc lộ E, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ E, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì đâm vào phía sau bên trái xe ô tô đầu kéo kéo theo romooc do Sơn B đỗ bên lề phải, cùng hướng lưu thông với xe mô tô của ông Đ. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm ông Đ chết trên đường đi cấp cứu.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là khu vực phía trước cửa hàng S1 tại đường L, thuộc tổ E, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là đoạn đường hai chiều, rộng 14m20, được trải nhựa bằng phẳng, tại tâm đường có vạch kẻ sơn màu trắng liền nét, chia làn đường thành hai chiều phương tiện lưu thông, mỗi chiều đường được chia thành hai làn xe lưu thông bởi vạch sơn màu trắng đứt đoạn. Lấy mép đường bên phải theo chiều lưu thông hướng ra đường Quốc lộ 51 làm lề chuẩn, lấy trụ biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên trên vỉa hè phía chiều lưu thông làm mốc cố định. Xe ô tô đầu kéo BKS: 15C-231.48 kéo theo rơ mooc BKS: 15R-119.26 đỗ trên làn đường sát lề chuẩn, đầu xe hướng về phía chiều đường đi ra Quốc lộ E. Khoảng cách từ tâm trục bánh xe trước bên phải xe ô tô đo đến lề chuẩn 0m40, khoảng cách từ tâm trục bánh xe phía sau bên phải xe ô tô đo đến lề chuẩn là 0m60. Khoảng cách từ tâm trục bánh xe sau cùng bên trái xe ô tô đo đến lề chuẩn là 2m60, đo đến lốc máy xe mô tô BKS 72E1-397.13 là 1m75. Khu vực va chạm được xác định tại vị trí bánh xe mô tô găm dính vào giữa hai bánh xe sau cùng bên trái rơ mooc BKS: 15R-119.26.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 495/KL ngày17/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh B đối với tử thi nạn nhân Đỗ Văn Đ như sau: Đỗ Văn Đ

chết do đa chấn thương: Dập phổi, vỡ - gan, xuất huyết nội, gãy xương đùi. Kết luận khác: Vật tác động gây chấn thương là do vật tày diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào ngực – bụng cơ thể nạn nhân.

Trong máu tử thi Đỗ Văn Đ tìm thấy E – Nồng độ 2.0 g/l (hai gam/lít), không tìm thấy ma túy.

Quá trình điều tra xác định nạn nhân Đỗ Văn Đ không có giấy phép lái xe hạng A1.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi hỗn hợp: Lỗi của Đỗ Văn Đ là điều khiển xe mô tô BKS: 72E1-397.13 khi không có giấy phép lái xe hạng A1, trong máu có nồng độ cồn (Nồng độ 2.0 g/l (hai gam/lít máu), không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát tự tông vào đuôi xe ô tô đầu kéo BKS: 15C-231.48 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 15R-119.26 đang đỗ bên lề phải, cùng hướng lưu thông với xe mô tô của Đ; vi phạm Khoản 8, 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Lỗi của Sơn B là đỗ xe không đúng quy định (bánh xe gần nhất cách lề đường 0,4m); vi phạm Khoản 1 Điều 19 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 19 Luật Giao thông đường bộ quy định: *"Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường phố phải tuân theo quy định tại Điều 18 của Luật này và các quy định sau đây:*

1. Phải cho xe dừng, đỗ sát theo lề đường, hè phố phía bên phải theo chiều đi của mình; bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,25 mét và không gây cản trở, nguy hiểm cho giao thông".

- Về phương tiện, vật chứng trong vụ án: Đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 15C-231.48 kéo theo sơ mi romooc BKS: 15R-119.26 là tài sản của Công ty TNHH T1; xe mô tô BKS: 72E1-397.13 thuộc quyền sở hữu của ông Đỗ Minh T: Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản nêu trên.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau vụ tai nạn giao thông, đại diện TNHH T1 và bị cáo Sơn B đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Đỗ Văn Đ số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Gia đình nạn nhân đã nhận số tiền nêu trên, không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 142/CT – VKS - PM ngày 23/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Sơn B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ thực hiện quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề

nghị Hồi đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sơn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo S B mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, Sơn B không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật truy tố:

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với nhau và với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phương tiện, kết luận giám định pháp y nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 29/10/2022 tại đường L thuộc tổ E, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sơn B đã có hành vi đỗ xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C – 231.48 kéo theo sơ mi rơmooc biển kiểm soát 15R – 119.26 không đúng quy định, không sát lề đường bên phải theo chiều đi của mình, bánh xe gần nhất cách lề đường 0,4m (quá 0,25m) theo quy định, gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác lưu thông trên đường, cụ thể làm ông Đỗ Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72E1 – 397.13 tông vào phía sau xe tô tô bị cáo đang đỗ. Hậu quả: Ông Đỗ Văn Đ chết.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của Sơn B đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo Sơn B sử dụng xe ô tô đầu kéo là nguồn nguy hiểm cao độ đỗ trên đường nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông dẫn đến hậu quả gây thiệt hại về tính mạng của ông Đỗ Văn Đ. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm về hành vi đã gây ra.

Về lỗi: Trong vụ án này lỗi của ông Đỗ Văn Đ điều khiển xe mô tô khi trong người có nồng độ cồn, không có giấy phép lái xe theo quy định, không chú ý quan sát khi tham gia giao thông. Lỗi của bị cáo là đỗ xe không đúng khoảng cách quy định. Do đó lỗi trong vụ tai nạn giao thông được xác định là lỗi hỗn hợp.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã phối hợp cùng Công ty TNHH T1 tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại bà Vũ Thị H có có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5]. Về mức hình phạt: Như đã phân tích ở trên, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp. Cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Do đó cần áp dụng quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo có quy định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH T1 và bị cáo Sơn B đã bồi thường cho gia đình bị hại Đỗ Văn Đ số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận số tiền nêu trên và không có yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

[8]. Về án phí: Bị cáo Sơn B phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sơn B phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Sơn B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2023).

Giao bị cáo Sơn B cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Sơn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, nếu phạm tội mới thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Sơn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thu Hiền